

BÀI 6 - PHIẾU GIAO BÀI TẬP SỐ 2

Chú ý: Các file bài tập cần đặt tên theo mẫu CSDL_STTBai_TenSV_MaSV (Ví dụ: CSDL_6.1_NguyenVanAn_123456)

Bài tập 6.1. Cho CSDL

KhachHang (MaKh, TenKh, DiaChi)- Bảng Khách hàng

Hang (MaHang, TenHang, HangSX, DonGia)- Bảng Hàng

HangDat (MaKh, MaHang, SoLuong, NgayGiao)- Bảng Hàng đặt

MaKh: mã khách hàng	TenKh: tên khách hàng	DiaChi: địa chỉ
MaHang: mã hàng	TenHang: tên hàng	HangSX: hãng sản xuất
DonGia: đơn giá	SoLuong: số lượng	NgayGiao: ngày giao

Hãy biểu diễn các truy vấn sau bằng ngôn ngữ truy vấn SQL:

1. Hiện thị thông tin của tất cả các mặt hàng

Câu truy vấn:

2. Hiện thị thông tin của các khách hàng ở “Huế”

Câu truy vấn:

3. Hiển thị tên và hãng sản xuất các mặt hàng

Câu truy vấn:

4. Hiển thị tên và hãng sản xuất các mặt hàng có giá trên 1000 (sắp xếp theo thứ tự ABC của tên)

Câu truy vấn:

5. Hiển thị mã khách hàng và số lượng các mặt hàng ‘TV’ đã được khách đặt với số lượng từ 20 trở lên.

Câu truy vấn:

6. Hiển thị tên hàng tiêu đề “Tên mặt hàng”, hãng sản xuất tiêu đề “Hãng sản xuất”, mã khách hàng đã đặt và số lượng đặt tương ứng.

Câu truy vấn:

7. Hiển thị mã hàng và tên hàng đã được khách đặt mua từ ngày ‘12/7/2020’ đến ‘15/8/2020’.

Câu truy vấn:

8. Hiển thị tên và địa chỉ các khách hàng đã đặt hàng trong năm 2019.

Câu truy vấn:

9. Hiển thị mã khách hàng, tên khách hàng đã đặt mua các mặt hàng ‘quạt’ sắp xếp theo thứ tự ABC của tên khách hàng.

Câu truy vấn:

10. Hiển thị tên khách hàng, địa chỉ của khách hàng đã đặt mua mặt hàng của hãng ‘LG’ đặt trong tháng 5.

Câu truy vấn: